

QUYẾT ĐỊNH
Về việc niêm yết trái phiếu

TỔNG GIÁM ĐỐC SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 của Quốc hội và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 202/2015/TT-BTC ngày 18 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về niêm yết chứng khoán trên Sở Giao dịch Chứng khoán và Thông tư số 29/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 04 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 202/2015/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 2399/QĐ-BTC ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 03 năm 2018 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế niêm yết chứng khoán tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 295/QĐ-SGDHCM ngày 30 tháng 07 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 85/QĐ-SGDHCM;

Xét hồ sơ đăng ký niêm yết Trái phiếu NPM052024 của Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo;

Căn cứ ý kiến của Hội đồng niêm yết;

Theo đề nghị của Giám đốc Phòng Quản lý và Thẩm định Niêm yết,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận đăng ký niêm yết trái phiếu cho:

CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO

- Tên tiếng Anh: **Nui Phao Mining Company Ltd**
- Tên viết tắt: **NUIPHAO MINING**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4600864513 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 05 tháng 07 năm 2010, thay đổi lần thứ 11 ngày 05 tháng 07 năm 2019.



- Trụ sở chính: Xóm 2, xã Hà Thượng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam.
- Vốn điều lệ: **8.048.709.226.169 đồng** (Tám ngàn không trăm bốn mươi tám tỷ bảy trăm lẻ chín triệu hai trăm hai mươi sáu ngàn một trăm sáu mươi chín đồng).

Điều 2. Trái phiếu NPM052024 của Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo các nội dung sau:

- Tên chứng khoán: **Trái phiếu NPM052024**
- Loại chứng khoán: **Trái phiếu doanh nghiệp**
- Mã chứng khoán: **NPM11911**
- Mã ISIN: **VN0NPM119110**
- Mệnh giá: **100.000 đồng** (Một trăm ngàn đồng)
- Số lượng trái phiếu niêm yết: **5.000.000 trái phiếu** (Năm triệu trái phiếu)
- Tổng giá trị trái phiếu niêm yết theo mệnh giá: **500.000.000.000 đồng** (Năm trăm tỷ đồng)
- Loại trái phiếu: **Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và được bảo đảm bằng tài sản.**
- Hình thức phát hành: **Phát hành riêng lẻ**
- Thời hạn trái phiếu: **05 năm**
- Ngày phát hành: **27/05/2019**
- Ngày đáo hạn: **27/05/2024**
- Lãi suất: **Lãi suất kết hợp giữa lãi suất cố định và lãi suất thả nổi. Cụ thể:**
 - + Lãi suất cho 02 kỳ tính lãi đầu tiên: **10,2%/năm**
 - + Lãi suất cho mỗi kỳ tính lãi sau 02 kỳ tính lãi đầu tiên: **Lãi suất thả nổi bằng lãi suất tham chiếu của kỳ tính lãi đó cộng 3,3%/năm. Trong đó, lãi suất tham chiếu là trung bình cộng của các mức lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (trả lãi sau) kỳ hạn 12 tháng (hoặc tương đương) bằng đồng Việt Nam do Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh thành phố Hà Nội, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Sở Giao dịch, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Sở Giao dịch và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi Nhánh Sở Giao dịch 1 công bố vào ngày xác định lãi suất có liên quan.**
- Kỳ hạn trả lãi: **Lãi sẽ được thanh toán sau, định kỳ vào ngày tròn 6 (sáu) tháng từ ngày phát hành cho đến ngày đáo hạn hoặc ngày trái phiếu được mua lại trước hạn hoặc mua lại bắt buộc phù hợp với các điều kiện và điều khoản của trái phiếu.**

Điều 3. Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán, các quy định của Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

